TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **19**/2021/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 05 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
Về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.

Căn cứ vào các điều 29,212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào các điều 32,33,34,35,36 và 37 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 19/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 về việc " Tranh chấp ly hôn, nuôi con" giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Quang M, sinh năm 1984. Địa chỉ: tổ 47 phường H, quận Ng, TP Đ.

- *Bị đơn:* Ông NĐoàn Văn Th, sinh năm: 1979. Địa chỉ: tổ 47 phường H, quận Ng, TP Đ.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn khi ly hôn thể hiện tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án lập ngày 18 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành cùng tài liệu kèm theo không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Quang M và ông Đoàn Văn Th.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con của bà Nguyễn Thị Quang M và ông Đoàn Văn Th như sau: Giao con Đoàn Thị Ngọc L, sinh ngày: 18/10/2005 và Đoàn Ngọc V, sinh ngày: 01/12/2014 cho ông Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Bà M không phải cấp dưỡng nuôi con**.** Riêng con Đoàn Ngọc T, sinh ngày 08/6/2002 đã trưởng thành nên không đề cập đến.

Ly hôn các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng có quyền kiến nghị theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển sổ 01/2002 đăng ký ngày 01/01/2002)
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Lương Thị Anh